

謝謝 xiè xiè

買 mǎi

東西 dōng xī

東 dōng

西 xī

早 zǎo

白菜 bái cài

白 bái

菜 cài

好吃 hǎo chī

好 hǎo

嗎 ma

斤 jīn

幾 jǐ

要 yào

给 gěi